TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 20 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-VDS ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn".*

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Dương Thuỷ B

Chị Đặng Thị Hà T

Cùng ĐKHKTT: phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Dương Thuỷ B và chị Đặng Thị Hà T kết hôn vào ngày 27/11/2004, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Duyên Hải, thị xã Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do trong quá trình chung sống anh chị hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống và cách nuôi dạy con cái dẫn đến hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân được 10 năm nay không có quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Dương Tường M, sinh ngày 12/01/2006 và cháu Dương Nhật Huy, sinh ngày 15/10/2009. Khi ly hôn anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Thuý là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến đủ 18 tuổi, anh

Ba có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 2.500.000đồng/1 tháng/1 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Hiện nay anh B đang kinh doanh nông nghiệp, thu nhập trung bình hàng tháng là 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng). Chị T là cán bộ nhà nước, thu nhập trung bình hàng tháng là 8.500.000đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Dương Thuỷ B và chị Đặng Thị Hà T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Thuỷ B và chị Đặng Thị Hà T. Hôn nhân giữa anh Dương Thuỷ B và chị Đặng Thị Hà T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Chị Đặng Thị Hà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Tường M, sinh ngày 12/01/2006 và cháu Dương Nhật Huy, sinh ngày 15/10/2009 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Dương Thuỷ B có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Thuỷ B có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Dương Tường M, sinh ngày 12/01/2006 và cháu Dương Nhật Huy, sinh ngày 15/10/2009 số tiền 2.500.000đồng/1 tháng/1 cháu (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Thuỷ B và chị Đặng Thị Hà T mỗi người phải chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001429 ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Dương Thuỷ B và chị Đặng Thị Hà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND phường D,
Thành phố L, tỉnh Lào Cai
(Nơi ĐKKH ngày 27/11/2004) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương